

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh

Cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Số hiệu: 60400000280.

Mã số định danh: 040079000998.



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1) Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THÀNH NAM. Giới tính: Nam.

2) Các tên gọi khác: Không.

3) Sinh ngày: 16 tháng 02 năm 1979.

4) Nơi sinh: xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

5) Quê quán (xã, phường): Quỳnh Thạch, (huyện, quận): Quỳnh Lưu, (tỉnh, TP): Nghệ An.

6) Dân tộc: Kinh.

7) Tôn giáo: Không.

8) Số CCCD: 040079000998. Ngày cấp: 22/11/2021. SĐT liên hệ: 0973803279.

9) Số BHXH: 0203334244. Số thẻ BHYT: HC4790203334244.

10) Nơi ở hiện nay: 316 Huỳnh Thị Mai, ấp 19, Tân Hiệp, Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh.

11) Thành phần gia đình xuất thân: Công chức, viên chức.

12) Nghề nghiệp trước khi được tuyển dụng: Sinh viên.

13) Ngày được tuyển dụng lần đầu: 5/9/2001. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tuyển dụng: Trường THPT Nguyễn Công Trứ, quận Gò Vấp, Tp HCM.

14) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 1/12/2015.

15) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 29/5/2019. Ngày chính thức: 29/05/2020.

16) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội đầu tiên (ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội): 5/9/1994.

17) Ngày nhập ngũ: .../.../..... Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất: ...

18) Đối tượng chính sách: Con thương binh.

19) Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12.

20) Trình độ chuyên môn cao nhất: Tiến sĩ

21) Học hàm: Không.

22) Danh hiệu nhà nước phong tặng: Không.

23) Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Tuyển sinh-Đào tạo.

Ngày bổ nhiệm/ngày phê chuẩn: 01/10/2022. Ngày bổ nhiệm lại/phê chuẩn nhiệm kỳ tiếp theo:

24) Được quy hoạch chức danh: Phó Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ: 2020-2025; 2025-2030.

25) Chức vụ kiêm nhiệm: Không

26) Chức vụ Đảng hiện tại: Không.

27) Chức vụ Đảng kiêm nhiệm: Không.

28) Công việc chính được giao: Quản lý công tác tuyển sinh và đào tạo của trường

29) Sở trường công tác: Công tác quản lý và giảng dạy. Công việc làm lâu nhất: Giảng viên.

30) Tiền lương

30.1) Ngạch/chức danh nghề nghiệp: Giảng viên chính(hạng II). Mã số: V.07.01.02.

Ngày bổ nhiệm ngạch/chức danh nghề nghiệp: 23/11/2022.

Bậc lương: 02. Hệ số: 4.74. Ngày hưởng: 01/11/2023.

Phần trăm hưởng: ; Phụ cấp thâm niên vượt khung:...%; Ngày hưởng PCTNVK: .../.../...

30.2) Phụ cấp chức vụ: 0.45. Phụ cấp kiêm nhiệm: Không. Phụ cấp khác: Phụ cấp ưu đãi nhà giáo: 25% và phụ cấp thâm niên nhà giáo: 20%.

30.3) Vị trí việc làm: Trưởng phòng. Mã số:

Bậc lương Lương theo mức tiền:vnd. Ngày hưởng: .../.../.....

Phần trăm hưởng: ...%; Phụ cấp thâm niên vượt khung:..%; Ngày hưởng PCTNVK: .../.../...

31) Tình trạng sức khỏe: Tốt. Chiều cao: 168cm, Cân nặng: 75kg, Nhóm máu: B.

32) QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

32.1- Chuyên môn (từ trung cấp trở lên cả trong nước và nước ngoài)

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Văn bằng, trình độ
Từ	Đến				
9/1997	9/2001	Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	Toán học	Chính quy	Đại học
9/2005	9/2008	Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	Đại số và Lý thuyết số	Chính quy	Thạc sĩ
9/2014	12/2020	Trường Đại học KHTN Tp. HCM, ĐHQG Tp. HCM	Đại số và Lý thuyết số	Chính quy	Tiến sĩ

32.2- Lý luận chính trị

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Hình thức đào tạo	Văn bằng được cấp
Từ	Đến			
8/2016	8/2016	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận Tân Bình	Vừa làm vừa học	Sơ cấp lý luận chính trị
3/2017	12/2019	Học viện Cán bộ Thành phố HCM	Vừa làm vừa học	Trung cấp

32.3- Bồi dưỡng quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chứng chỉ được cấp
Từ	Đến		
2/2017	6/2017	Viện Nghiên cứu Châu Á	Quản lý Hành chính – Nhân sự
8/2018	10/2018	Học viện Cán bộ Thành phố HCM	Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp-năm 2018
2/2017	12/2017	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm dành cho Giảng viên đại học
1/2018	4/2018	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	Bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp giảng viên chính(hạng II)
1/2021	4/2021	Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	Bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính(hạng II)

32.4- Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chứng chỉ được cấp
Từ	Đến		
9/1999	5/2001	Trường Đại học Sư phạm Tp HCM	Giáo dục quốc phòng
6/2018	8/2018	Trường Quân sự Thành phố HCM	Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 3

32.5- Tin học

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chứng chỉ được cấp
Từ	Đến		
11/2018	7/2019	Trường ĐH Công nghệ Thông tin,	Chứng chỉ ứng dụng

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chứng chỉ được cấp
Từ	Đến		
		ĐHQG TP HCM	Công nghệ TT Cơ bản
2/2019	9/2020	Trường CD Lý Tự Trọng TP.HCM	Bằng Trung cấp Tin học ứng dụng cơ bản

32.6- Ngoại ngữ/ tiếng dân tộc

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Tên ngoại ngữ/ tiếng dân tộc	Chứng chỉ được cấp	Điểm số
Từ	Đến				
1/2014	12/2014	IIG Việt Nam	Tiếng Anh	Chứng chỉ Toeic	820
6/2019	12/2021	Đại học Đà Nẵng	Tiếng Anh	Bằng Đại học	Khá

33) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Tháng/ năm		Đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội)	Chức danh/ chức vụ
Từ	Đến		
9/2001	7/2004	Trường THPT Nguyễn Công Trứ Tp HCM	Giáo viên
9/2004	07/2012	Trường ĐH Công nghiệp TPHCM	Giảng viên
7/2012	12/2015	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Giảng viên
12/2015	10/2016	Trường CD KT Lý Tự Trọng TPHCM	Giảng viên
10/2016	3/2017	Trường CD KT Lý Tự Trọng TPHCM	Giảng viên, Phó Trưởng phòng QLKH-HTQT
3/2017	02/2020	Trường CD Lý Tự Trọng TPHCM	Giảng viên, Phó Trưởng phòng TCHCTH
02/2020	8/2021	Trường CD Lý Tự Trọng TPHCM	Giảng viên, Trưởng khoa KHCB
8/2021	10/2022	Trường CD Lý Tự Trọng TPHCM	Giảng viên, Trưởng phòng QLKH-HTQT
10/2022	Nay	Trường CD Lý Tự Trọng TPHCM	Giảng viên, Trưởng phòng Tuyển sinh-Đào tạo

34) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

34.1- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?: Không.

34.2- Bản thân có làm việc cho chế độ cũ: Không.

Tháng/ năm		Chức danh, chức vụ, đơn vị, địa điểm đã làm việc
Từ	Đến	
		Không có

34.3- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ... ở nước ngoài: Không.

Tháng/năm		Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở, công việc đã làm
Từ	Đến	
		Không có

35) KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

35.1- Thành tích thi đua, khen thưởng

Năm	Xếp loại chuyên môn	Xếp loại thi đua	Hình thức khen thưởng
2017-2018	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1684/QĐ-GDDĐT-VP ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
2019-2020	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1721/QĐ-GDDĐT-VP ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
2019-2020	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Bằng khen của UBND Thành phố HCM	Quyết định số 3625/QĐUB ngày 1/10/2020
2021-2022	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Giấy khen của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Quyết định số 22258/QĐ-SLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.
2021-2022	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1970/QĐ-SGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
2022-2023	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	“Cá nhân tiêu biểu dân vận khéo” năm 2023	Quyết định số 40B-QĐ/ĐU ngày 30/10/2023 của Đảng ủy trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Tp HCM.

Năm	Xếp loại chuyên môn	Xếp loại thi đua	Hình thức khen thưởng
2022-2023	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 855/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
2022-2023	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Bằng khen của UBND Thành phố HCM	Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
2022-2023	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Bằng khen của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội	Quyết định số 963/QĐ-LĐTBXH ngày 14/10/2022 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội
2023-2024	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 498/QĐ-LTT ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường CĐ Lý Tự Trọng Tp HCM
2023-2024	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố	Quyết định số 5047/QĐ-UBND ngày 07/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

35.2-Kỷ luật Đảng/hành chính: Không

Tháng/năm		Hình thức	Hành vi vi phạm chính	Cơ quan quyết định
Từ	Đến			
			Không có	

36) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

36.1- Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
Cha	Nguyễn Sỹ Nghĩa	1945	- Nơi ở: Đồng Nai. - Ghi chú: Bộ đội Nghỉ hưu.
Mẹ	Văn Thị Thảo	1948	- Nơi ở: Đồng Nai. - Ghi chú: Công nhân đã Nghỉ hưu.
Vợ	Nguyễn Thị Thanh Hòa	1987	- Nghề nghiệp: Giảng viên - Đơn vị CT: Giảng viên Khoa Kinh tế,

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
			Trường CD Lý Tự Trọng Tp.HCM. - Nơi ở: 316 Huỳnh Thị Mài, ấp 19, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM.
Con	Nguyễn Ngọc Minh Châu	2009	- Nơi ở: 316 Huỳnh Thị Mài, ấp 19, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM. - Ghi chú: Học sinh lớp 10
Con	Nguyễn Ngọc Minh Thư	2016	- Nơi ở: 316 Huỳnh Thị Mài, ấp 19, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM. - Ghi chú: Học lớp 3
Anh	Nguyễn Sỹ Sơn	1972	- Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch xã. - Đơn vị CT: Xã Lâm San. - Nơi ở: Lâm San, Cẩm Mỹ, Đồng Nai.
Chị	Nguyễn Thị Thủy	1975	- Nghề nghiệp: Làm vườn. - Nơi ở: Lâm San, Cẩm Mỹ, Đồng Nai.

36.2- Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
Cha	Nguyễn Đức Hứa	1964	- Nghề nghiệp: Công việc tự do - Nơi ở: Tân Xuân, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
Mẹ vợ	Phạm Thị Năm	1965	- Nghề nghiệp: Công việc tự do - Nơi ở: Tân Xuân, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.
Em	Nguyễn Thị Thanh Hà	1991	- Đơn vị CT: Công ty may mặc. - Nơi ở: Tân Xuân, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. - Ghi chú: Nhân viên kế toán.
Em	Nguyễn Tiến Hạnh	1993	- Đơn vị CT: Công ty Nước giải khát.

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)
			- Nơi ở: Tân Xuân, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. - Ghi chú: Nhân viên kinh doanh.

37) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

37.1- Quá trình lương của bản thân

Tháng/năm		Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Tiền lương theo vị trí việc làm
Từ	Đến				
11/2004	11/2007	15.111	1	2.34	
11/2007	11/2010	15.111	2	2.67	
11/2010	11/2013	V.07.01.03	3	3.0	
11/2013	11/2016	V.07.01.03	4	3.33	
11/2016	11/2018	V.07.01.03	5	3.66	
11/2018	11/2021	V.07.01.03	6	3.99	
11/2021	11/2022	V.07.01.03	7	4.32	
11/2022	11/2023	V.07.01.02	1	4.40	
11/2023	Nay	V.07.01.02	2	4.74	

37.2- Các loại phụ cấp khác

Tháng/năm		Loại phụ cấp	Phần trăm hưởng	Hệ số	Hình thức hưởng	Giá trị (đồng)
Từ	Đến					
10/2016	3/2017	Phụ cấp chức vụ Phó Trưởng phòng		0.35		
3/2017	02/2020	Phụ cấp chức vụ Phó Trưởng phòng		0.35		
02/2020	8/2021	Phụ cấp chức vụ Trưởng khoa		0.45		

Tháng/năm		Loại phụ cấp	Phần trăm hưởng	Hệ số	Hình thức hưởng	Giá trị (đồng)
Từ	Đến					
8/2021	10/2022	Phụ cấp chức vụ Trưởng phòng		0.45		
10/2022	Nay	Phụ cấp chức vụ Trưởng phòng		0.45		

37.3- Nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm

- Tiền lương: Tổng thu nhập của vợ và chồng là 765.000.000/năm.

Trong đó: + Tổng thu nhập trong năm của cá nhân: 610.000.000đ/năm.

+ Tổng thu nhập trong năm của vợ: 155.000.000đ/năm.

- Các nguồn khác: Không.

- Nhà ở:

+ Nhà tự mua, tự xây (căn thứ nhất): Loại nhà cấp 3, tổng diện tích sử dụng: 150.5m². Giấy chứng nhận quyền sở hữu: CX791823, do UBND huyện Hóc Môn cấp ngày 04 tháng 1 năm 2021. Cấp cho ông Nguyễn Thành Nam và bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

+ Nhà tự mua, tự xây(căn thứ hai): Loại nhà cấp 3, tổng diện tích sử dụng: 78.8 m². Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số BC228661, do UBND huyện Hóc Môn cấp ngày 18 tháng 8 năm 2010. Cấp cho ông Nguyễn Thành Nam và bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

- Đất ở:

+ Đất tự mua(lô thứ nhất): 160 m².

Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CX791823, do UBND huyện Hóc Môn cấp ngày 04 tháng 1 năm 2021. Cấp cho ông Nguyễn Thành Nam và bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

+ Đất tự mua(lô thứ hai): 248.4 m².

Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số BC228661, do UBND huyện Hóc Môn cấp ngày 18 tháng 8 năm 2010. Cấp cho ông Nguyễn Thành Nam và bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

+ Đất tự mua(lô thứ ba): 163.4m².

Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CH00525, do UBND huyện Hóc Môn cấp ngày 24 tháng 8 năm 2010. Cấp cho ông Nguyễn Thành Nam.

- Đất sản xuất kinh doanh: Không có.

38) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh xác nhận lý lịch của Ông Nguyễn Thành Nam đúng với hồ sơ nhà trường đang lưu./.

Tp.HCM, Ngày 13 tháng 3 năm 2025

**Xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý
cán bộ, công chức, viên chức**

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Đinh Văn Độ

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời
khai trên đây là đúng sự thật.

Nguyễn Thành Nam